

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 428/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 24 - 5 - 2024.

V/v Ly hôn và tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Vân
- Ông Nguyễn Đình Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Trinh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2024/TLST-HN ngày 01 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 83/2024/QĐST-HNGĐ ngày 06/5/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Minh T, sinh năm: 1998; địa chỉ: Xóm Đ, thôn T 1, thị trấn P, huyện P, tỉnh B (có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy Ô, sinh năm: 1995 ; địa chỉ: Tổ 16, khu vực 2, phường A, TP. Q, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 9 năm 2023 và các lời khai tiếp theo trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Võ Thị Minh T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Duy Ô trước khi kết hôn có tìm hiểu trên tinh thần tự nguyện khoảng 06 tháng, đến năm 2017 anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại

UBND phường A, thành phố Q, tỉnh B. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh Thông không lo lắng, cá độ, banh bóng. Mâu thuẫn của vợ chồng gia đình cha mẹ hai bên đều biết, cũng đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh Thông chỉ thay đổi được thời gian ngắn. Đến khoảng cuối năm 2022 anh Ô lại tiếp tục nợ nần do cá độ, khi chủ nợ đến đòi nợ thì chị và gia đình mới biết. Trước đây chị đã có đơn xin ly hôn nhưng được Toà động viên, phân tích nên chị đã cho anh Ô cơ hội để thay đổi, lo lắng nuôi con nên chị rút đơn ly hôn. Sau khi chị xin rút đơn ly hôn đến nay anh Ô vẫn chứng nào tật nấy, không sửa đổi, không lo lắng, không quan tâm đến gia đình, vợ con.

Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2023 cho đến nay, nên chị yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Duy Ô để hai bên ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là Nguyễn Ngọc An C, sinh ngày 02/5/2018. Hiện nay con chung đang sống với chị, sức khỏe bình thường. Ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Thông cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Ô tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa giải quyết;

Bị đơn anh Nguyễn Duy Ô trình bày tại bản khai ngày 14/3/2024:

Anh và chị Võ Thị Minh T trước khi kết hôn anh có thời gian tự nguyện tìm hiểu khoảng 06 tháng, có tổ chức lễ cưới hỏi và đăng ký kết hôn vào ngày 09/6/2017 tại UBND phường N, thành phố Q. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh có cờ bạc, nợ nần, nhưng anh cố gắng làm trả nợ chứ anh không yêu cầu vợ cùng trả nợ với anh. Trước năm 2023 chị Tâm có nộp đơn ly hôn rồi sau đó rút đơn. Sau khi rút đơn, vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường được nửa tháng thì vợ chồng có cãi vã, mâu thuẫn về tiền bạc. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 7/2023 cho đến nay.

Nay anh không đồng ý ly hôn vì anh còn tình cảm với chị T, hiện nay con còn nhỏ, anh mong muốn Tòa hoà giải cho vợ chồng anh được đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Ngọc An C, sinh ngày 02/5/2018. Hiện nay con chung sức khỏe bình thường, ly hôn anh đồng ý giao con cho chị T nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con anh và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm,

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật TTDS. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70 và 72 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị: Áp dụng Điều 51, 56, Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị Minh T được ly hôn anh Nguyễn Duy Ô; Giao con chung Nguyễn Ngọc An C, sinh ngày 02/5/2018 cho chị T nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên không xem xét; Tài sản chung: Chị T không yêu cầu nên không xem xét.

- Án phí HNGĐ: Chị Võ Thị Minh Tâm phải chịu 300.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Võ Thị Minh T là nguyên đơn trong vụ án, có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên Tòa hôm nay. Bị đơn là anh Nguyễn Duy Ô đã được Tòa triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do đó căn cứ theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung: Chị Võ Thị Minh T và anh Nguyễn Duy Ô trước khi kết hôn có thời gian tự nguyện tìm hiểu 06 tháng, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị T nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ô không lo làm ăn, cò bạc, nợ nần, không quan tâm đến gia đình, chị và cha mẹ hai bên đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh không thay đổi. Trước đây chị đã từng đưa đơn xin ly hôn, nhưng vì thương con và bản thân chị cũng mong muốn anh Ô thay đổi nên chị đã rút đơn ly hôn. Tuy nhiên sau khi rút đơn, anh Ô vẫn không thay đổi do đó mâu thuẫn của vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn và hiện nay vợ chồng đã sống ly thân.

Nay chị không còn tình cảm với anh Ô nên chị yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Duy Ô để ổn định cuộc sống.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Duy Ô không hợp tác, tại bản khai ngày 14/3/2023, anh Ô mong muốn Toà động viên, hoà giải để vợ chồng có cơ hội hàn gắn tình cảm và anh thương con vì con còn nhỏ nên anh không muốn ly hôn. Tuy nhiên, Tòa nhiều lần triệu tập, hòa giải nhưng anh Ô không đến mặc dù đã nhận được các Thông báo, giấy triệu tập hợp lệ của Tòa án. Điều này chứng tỏ anh không có thiện chí muốn hòa hợp.

Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị Minh T được ly hôn anh Nguyễn Duy Ô là phù hợp với Điều 51, 56 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị T và anh Ô có một con chung là Nguyễn Ngọc An C, sinh ngày 02/5/2018. Ly hôn, chị T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Ô cấp dưỡng nuôi con.

Tòa xét: Việc nuôi con sau khi ly hôn phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu, lâu nay cháu Nguyễn Ngọc An C sống với chị T đã ổn định, để tránh sự đảo lộn trong cuộc sống của cháu nên HĐXX xét thấy nên tiếp tục giao cháu Nguyễn Ngọc An C cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án thì chị Võ Thị Minh T phải chịu 300.000đồng.

[6] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147, điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị Minh T được ly hôn anh Nguyễn Duy Ô.

2. Về con chung, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

2.1. Chị Võ Thị Minh T và anh Nguyễn Duy Ô có một con chung là Nguyễn Ngọc An C, sinh ngày: 02/5/2018.

2.2. Giao cháu Nguyễn Ngọc An C cho chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để

cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trồng nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Tài sản chung: Chị Võ Thị Minh T không yêu cầu, Tòa không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Võ Thị Minh T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000542 ngày 01/3/2024 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND Tp.Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Ngọc Lan